

I. NỘI DUNG

1. Thể loại, kiểu văn bản

- Đặc điểm thơ song thất lục bát: số dòng, số chữ, vần, nhịp trong một khổ thơ; sự khác biệt so với thể thơ lục bát)
- Đặc điểm thơ (lục bát, 4 chữ, 5 chữ, 6 chữ, 7 chữ, tự do....)
- Đặc điểm truyện thơ Nôm: khái niệm, cốt truyện, nhân vật, lời thoại...

2. Tiếng việt

- Diễn tích, diễn cố
- Biện pháp tu từ...

3. Làm văn:

- Viết đoạn văn nghị luận về bài thơ, đoạn thơ.
- Viết bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí.

II. Luyện tập

Bài 1: Đọc văn bản sau:

*Hai hàng luy ngọc rờng rờng,
Tưởng bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu.
Cánh buồm bao quản gió xiêu,
Ngàn trùng biển rộng, chín chiều ruột đau.
Thương thay chín chữ cù lao,
Ba năm nhũ bộ biết bao nhiêu tình.
Quán rằng: “Trời đất thành linh,
Gió mưa đâu phút gãy cành thiên hương.”
Ai ai trông thấy cũng thương,
Lỡ bề báo hiếu, lỡ đường lập thân.
Dầu cho chước quỷ mưu thần,
Phong trần ai cũng phong trần như ai.
Éo le ai khéo đặt bày,
Chữ tài liền với chữ tai một vần.
Đường đi hơn thàng chẳng gần,
Khi qua khi lại, mấy lần xông pha.
Xây đâu bạc tác vừa ra,*

Trực cùng Hâm, Kiệm xúm mà đưa Tiên.

*Hâm rằng: “Anh chó ưu phiền,
Khoa này chẳng gặp ta nguyên khoa sau.”*

(Trích Truyện Lục Vân Tiên, Nguyễn Đình Chiểu, trong Nguyễn Đình Chiểu toàn tập, tập I, NXB Đại học và THCN, Hà Nội, 1980)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định hai phương thức biểu đạt trong đoạn trích.

Câu 2. Chỉ ra những lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích.

Câu 3. Phân tích biện hiệu quả của biện pháp tu từ ẩn dụ trong câu thơ “*Gió mưa đâu phút gãy cành thiên hương*”.

Câu 4. Nhận xét về cách sử dụng ngôn ngữ trong đoạn trích.

Câu 5a. Theo em, tại sao tác giả cho rằng “*Chữ tài liền với chữ tai một vần*”? Hãy kể thêm một số nhân vật có cùng cảnh ngộ đó trong các tác phẩm truyện thơ trung đại mà em biết.

Câu 5b. Rút ra thông điệp ý nghĩa qua đoạn trích và lí giải.

Bài 2: Đọc văn bản sau:

CHIỀU THU QUÊ HƯƠNG

*Chiều thu trong, lá trúc vờn đẹp quá.
Lá mía xanh nhưng quạt vào mái rạ
Tiếng lao xao như ai ngã nón chào.
Hoa mướp cuối mùa vàng rực như sao,
Giếng trong lẻo, trời xanh in thăm thẳm.
Chiều thu quê hương sao mà đậm thắm!
Tôi bước giữa vườn, bạn với hàng cau
Hút nắng tơ vàng như những đài cao
Đứng lờng lờng, thu tiếng chiều vàng rọi.
Vòng khoai lang xòe lá ra nằm sười
Cùng với gà mẹ xòe cánh ấp con.
Ở trước sân nhà mấy đống gạch son,
Hố vôi trắng nằm đợi ngày xây dựng.
Trời thu trong em bé cười má ửng;
Như cây sai mẹ đứng giữa chùm con.
Chiều thu vàng vàng rực cả tâm hồn
Của đất nước đang bồi da thắm thịt.
Gió biển mặn thổi về đây tha thiết;
Những con chim phơi phới cánh, chiều thu
Náo nức như triều, êm ả như ru...*

(Huy Cận, *Chiều thu quê hương*, in trong tập thơ *Trời mỗi ngày lại sáng*, 1958)

* **Ghi chú:** Huy Cận sáng tác “Chiều thu quê hương” năm 1958. Bài thơ toát lên vẻ đẹp nên thơ, yên bình của buổi chiều thu khi miền Bắc đã sạch bóng quân thù.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ rõ cách gieo vần chân trong bốn câu thơ đầu.

Câu 2. Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của yếu tố miêu tả trong việc khắc họa vẻ đẹp quê hương ở đoạn thơ:

*Đứng lòng lõng, thu tiếng chiều vàng rọi.
Vòng khoai lang xòe lá ra nằm sượt
Cùng với gà mẹ xòe cánh ấp con.
Ở trước sân nhà mấy đống gạch son,*

Câu 3. Từ hoàn cảnh ra đời của bài thơ, em hiểu như thế nào về ý nghĩa của hai câu thơ “*Chiều thu vàng vàng rục cả tâm hồn/Của đất nước đang bồi da thắm thit?*”

Câu 4. Biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ “*Những con chim phơi phới cánh chiều thu/Náo nức như triều, êm ả như ru...*” mang lại hiệu quả nghệ thuật gì trong việc biểu hiện tình cảm, cảm xúc của tác giả?

Câu 5. Bài thơ gợi ta nhớ đến những khoảnh khắc bình yên trong cuộc sống. Em hãy chia sẻ một khoảnh khắc như vậy và nêu ý nghĩa của khoảnh khắc đó đối với em?

Câu 6. Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích sáu dòng thơ đầu của văn bản “*Chiều thu quê hương*” trong phần đọc hiểu.

Bài 3: Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Ôi tuổi thơ, ta dầm mưa ta tắm.
Ta lội tung tăng trên mặt nước mặt sông
Ta lặn xuống, nghe vang xa tiếng sấm
Nghe mưa rơi, tiếng ầm tiếng trong.
Ôi đâu rồi những trò chơi tuổi trẻ
Những tàu chuối bẹ dứa, những mảnh chòi nhỏ bé
Những vết chân thơ ấu buổi đầu tiên
Mấy tấm mo cau là mấy chiếc thuyền
Mưa cuốn đi rồi.
Mưa chảy xuống dòng sông quê nội
Sóng nước quê hương dào dạt chảy về khơi,
Chờ những kỷ niệm xưa, chìm lắng bốn phương trời.*

(Trích “*Nhớ cơn mưa quê hương*” - Lê Anh Xuân)

Câu 1. Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt chính của đoạn trích .

Câu 2. Chỉ ra và gọi tên thành phần biệt lập được sử dụng trong câu thơ sau:

Ôi tuổi thơ, ta dầm mưa ta tắm.

Câu 3. Xác định và nêu tác dụng biện pháp tu từ ẩn dụ trong câu thơ được sau:

Nghe mưa rơi, tiếng ầm tiếng trong

Câu 4. Qua đoạn thơ, em cảm nhận được điều gì trong tình cảm của tác giả.

Câu 5. Từ đoạn thơ và trải nghiệm cuộc sống, em có nhận xét như thế nào về ý nghĩa của những năm tháng tuổi thơ đối với cuộc đời của mỗi con người

Câu 6. Quê hương đất nước không chỉ có những ngày yên bình mà còn phải đối mặt với những khó khăn, thử thách đến từ chiến tranh, thiên tai...Sau cơn bão Yagi vừa qua, người dân đang phải gồng mình với bao mất mát, đau thương. Hãy viết bài văn nghị luận khoảng 400 chữ để trả lời cho câu hỏi “Làm thế nào để những vùng quê bão lũ sớm trở lại bình yên?”.

Bài 4. Đọc đoạn thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

*“...hạnh phúc bình thường và giản dị lắm
là tiếng xe về mỗi chiều của bố
cả nhà quây quần trong căn phòng nhỏ
chị xới cơm đầy bát phải ăn no
hạnh phúc là khi đêm về không có tiếng mẹ ho
là ngọn đèn soi tương lai em sáng
là điểm 10 mỗi khi lên bảng
là ánh mắt một người lạ như quen
hạnh phúc là khi mình có 1 cái tên ...”*

(Trích “Hạnh phúc” – Thanh Huyền)

Câu 1: Xác định thể thơ của đoạn thơ trên

Câu 2. Tìm câu thơ khái quát nội dung chính của đoạn.

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ được sử dụng trong đoạn thơ trên.

Câu 4. Tác giả bài thơ “Hạnh phúc” quan niệm “hạnh phúc bình thường và giản dị lắm”. Còn em, em quan niệm như thế nào về hạnh phúc?

Câu 5. Qua đoạn thơ trên, em rút ra bài học gì cho bản thân?

Câu 6. Viết đoạn văn (200 chữ) phân tích đoạn thơ trên

BGH xác nhận

Nhóm trưởng (TTCM)

GVBM

Tạ Thúy Hà

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nguyễn Thị Ngọc

